

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(Cấp lần đầu: ngày 08 tháng 01 năm 2024)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án và hồ sơ Dự án khai thác khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường tại điểm mỏ thuộc thôn Kon Dơ Xing, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum của Công ty Cổ phần Trường Nhật;

Theo Báo cáo số 270/BC-SKHĐT ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư⁽¹⁾ với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN TRƯỜNG NHẬT.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6100638164 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum cấp lần đầu ngày 04 tháng 05 năm 2010, thay đổi lần thứ năm ngày 30 tháng 09 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 641 Phan Đình Phùng, phường Duy Tân, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất tại cuộc họp ngày 05 tháng 01 năm 2024.

2. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN CÁT, SỎI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI ĐIỂM MỎ THUỘC THÔN KON DƠ XING, XÃ ĐẮK TỜ RE, HUYỆN KON RÃY, TỈNH KON TUM.

3. Mục tiêu dự án: Khai thác khoáng sản cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

4. Quy mô dự án:

- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường cấp 122 được phê duyệt: 72.626,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường cấp 122 được phê duyệt: 2.743,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 72.626,5m³.

- Trữ lượng khoáng sản sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác ở thể tự nhiên: 2.743,5 m³.

- Trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 81.704,81m³ (*hệ số nở ròi 1,125*).

- Trữ lượng khoáng sản sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác ở thể nguyên khai: 3.539,12 m³ (*hệ số nở ròi 1,29*).

- Công suất thiết kế khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường ở thể tự nhiên: 7.262,65 m³/năm; tương đương 8.170,48 m³/năm ở thể nguyên khai.

- Công suất thiết kế khai thác khoáng sản sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường ở thể tự nhiên: 274,35 m³/năm; tương đương 353,91 m³/năm ở thể nguyên khai.

- Sản phẩm cung cấp của dự án: Cát, sỏi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Quy mô kiến trúc xây dựng:

+ Khu phụ trợ, gồm: Nhà điều hành diện tích 64 m², chiều cao 4,4 m; Nhà vệ sinh diện tích 6 m², chiều cao 3,9 m; Kho lưu trữ chất thải nguy hại diện tích 6 m², chiều cao 3,7 m; sân, đường nội bộ diện tích 399,4 m²; trạm cân diện tích 39,6 m²; đất cây xanh 80 m²; taluy, rãnh thoát nước diện tích 311,6 m².

+ Bãi tập kết diện tích 3.230 m².

- Diện tích mặt đất sử dụng: 54.136,6 m². Trong đó:

+ Diện tích khai thác khoáng sản: 50.000 m².

+ Diện tích sân công nghiệp: 4.136,6 m².

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 10.054.389.000 VNĐ (*Mười tỷ, năm mươi bốn triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng*). Trong đó: Vốn góp của nhà đầu tư là 10.054.389.000 VNĐ (*Mười tỷ, năm mươi bốn triệu, ba trăm tám mươi chín nghìn đồng*), chiếm 100% tổng vốn đầu tư.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 11 năm 6 tháng.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Kon Dơ Xing, xã Đăk Tờ Re, huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động vốn: Năm 2023-2024.

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục đầu tư để được bàn giao mặt bằng: Đến cuối quý I năm 2024.

- Tiến độ xây dựng các hạng mục công trình: Từ đầu quý II năm 2024 đến cuối quý II năm 2024.

- Tiến độ hoàn thành dự án đưa vào hoạt động: Từ đầu quý III năm 2024.

- Tiến độ cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ: Từ đầu quý III năm 2034 đến đầu quý III năm 2035.

9. Công nghệ sử dụng

- Sử dụng máy hút đặt trên ghe và bè để khai thác khoáng sản.

- Máy móc, thiết bị sử dụng:

Stt	Máy móc, thiết bị	Số lượng thiết bị	Công suất	Số ca hoạt động/năm	Ghi chú
1	Ghe	02	20 m ³ /ca	90 ca (45 ca/01 Ghe)	Sử dụng khai thác khoáng sản
2	Bè	01	49,81 m ³ /ca	135 ca	Sử dụng khai thác khoáng sản
3	Máy đào 0,8m ³	01	245,76 m ³ /ca	34 ca	Phục vụ xúc bốc tại bãi tập kết
4	Máy xúc lật 1,25m ³	01	384 m ³ /ca khi xúc cát	22 ca	Sử dụng để gom khoáng sản tại bãi tập kết
Hệ thống trạm cân và camera giám sát lắp đặt theo Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ và Thông tư số 17/2020/TT-BTNMT ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.					

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, công thương, nông nghiệp, lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa nếu trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát hiện có các di sản văn hóa (*di vật, cổ vật*) theo quy định.

- Điểm mỏ khai thác khoáng sản nằm trong lòng hồ cắt lũ kết hợp phát điện Đăk Bla. Vì vậy, trước khi triển khai thực hiện khai thác, Công ty Cổ phần Trường

Nhật phải triển khai thực hiện thủ tục cấp phép hoạt động khai thác khoáng sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định. Đồng thời trong quá trình khai thác không được làm ảnh hưởng đến các hoạt động quản lý, vận hành khai thác và ảnh hưởng đến an toàn đập Hồ cắt lũ kết hợp phát điện Đăk Bla; phải đảm bảo an toàn, không được gây sạt lở bờ sông. Trường hợp để xảy ra sạt lở bờ sông Nhà đầu tư phải chịu hoàn toàn trách nhiệm và khắc phục.

- Dự án kinh doanh ngành, nghề thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại mục 216, Phụ lục IV Luật Đầu tư. Do đó, Nhà đầu tư khi thực hiện dự án phải đáp ứng các điều kiện của ngành, nghề đầu tư kinh doanh này.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư và Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Sau ngày 31 tháng 12 năm 2030, Nhà đầu tư chỉ được phép tiếp tục triển khai dự án nếu phù hợp với các quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Sau khi dự án đi vào hoạt động, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục thuế tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản đối với dự án theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 1831/UBND-NNTN ngày 16 tháng 6 năm 2023; hằng năm rà soát, đánh giá về tình hình hoạt động, hiệu quả về kinh tế - xã hội của dự án,... tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý các nội dung có liên quan đến dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty Cổ phần Trường Nhật có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty Cổ phần Trường Nhật một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3, Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Giao thông vận tải; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (t/d);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (t/d);
- Công an tỉnh (t/d);
- UBND huyện Kon Rẫy (t/d);
- Cục Thuế tỉnh (t/d);
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP Trà Thanh Trí (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn